

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 58/2008/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Về việc hỗ trợ có mục tiêu kinh phí từ ngân sách nhà nước nhằm xử lý triệt để, khắc phục ô nhiễm và giảm thiểu suy thoái môi trường cho một số đối tượng thuộc khu vực công ích

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt "Kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng";

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định việc hỗ trợ có mục tiêu kinh phí từ ngân sách nhà nước cho một số cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc khu vực công ích (sau đây gọi tắt là cơ sở) để triển khai, thực hiện các dự án xử lý triệt để ô nhiễm môi trường (sau đây gọi tắt là dự án).

2. Quy định việc hỗ trợ có mục tiêu kinh phí trên đây áp dụng cho các cơ sở thuộc khu vực công ích có tên tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt "Kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng" và các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng khác thuộc khu vực công ích mới phát sinh được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và quyết định biện pháp xử lý, bao gồm:

- Kho thuốc bảo vệ thực vật;
- Bệnh viện;
- Bãi rác;
- Điểm tồn lưu chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh;
- Trạm xử lý nước thải sinh hoạt đô thị.

Điều 2. Điều kiện hỗ trợ

Các dự án xử lý triệt để ô nhiễm môi trường của các cơ sở theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này sẽ được xem xét, hỗ trợ khi có đầy đủ các điều kiện sau đây:

1. Đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định hiện hành của pháp luật và được đưa vào kế hoạch ngân sách hàng năm.
2. Chưa có kinh phí thực hiện hoặc đã được bố trí nhưng chưa đủ để thực hiện dự án.
3. Dự án phải bao gồm một trong các nội dung sau: xử lý tiêu hủy thuốc bảo vệ thực vật đã quá hạn sử dụng hoặc bị cấm lưu hành, bao bì thuốc bảo vệ thực vật; xử lý, phục hồi môi trường đất; xử lý ô nhiễm tồn lưu chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh; xây dựng, cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải và chất thải rắn y tế trong các bệnh viện; xử lý không chế ô nhiễm bãi rác, xử lý rác thải, nước thải bãi rác, đóng cửa, phục hồi môi trường bãi rác, cải tạo, nâng cấp bãi rác; xử lý nước thải sinh hoạt đô thị.

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Hỗ trợ 100% kinh phí từ ngân sách trung ương đối với các dự án do Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ quản lý.
2. Hỗ trợ 100% kinh phí từ ngân sách địa phương đối với các dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý. Đối với tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương còn nhận trợ cấp cân đối từ ngân sách trung ương sẽ được ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu kinh phí cho địa phương bằng 50% tổng kinh phí của dự án xử lý triệt để ô nhiễm môi trường để thực hiện, ngân sách địa phương chịu trách nhiệm hỗ trợ 50%.
3. Việc xác định nguồn kinh phí căn cứ theo tính chất và nội dung chi cụ thể của từng dự án.

Điều 4. Nguồn vốn hỗ trợ

1. Kinh phí sự nghiệp môi trường của trung ương và địa phương.
2. Vốn đầu tư phát triển.
3. Vốn vay ODA.
4. Vốn vay từ các tổ chức tín dụng.
5. Vốn viện trợ.
6. Vốn vay từ Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam, Quỹ Bảo vệ môi trường ngành và Quỹ Bảo vệ môi trường địa phương.
7. Vốn của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

Điều 5. Phê duyệt hỗ trợ

1. Hàng năm, căn cứ vào các quy định của Quyết định này, cơ quan chủ quản của cơ sở tiến hành xây dựng dự án xử lý triệt để ô nhiễm môi trường, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định sau:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phê duyệt nội dung dự án và quyết định mức hỗ trợ cụ thể từ nguồn ngân sách địa phương đối với các dự án thuộc phạm vi quản lý của địa phương; gửi dự án và đề xuất kinh phí hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho địa phương đến Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính để tổng hợp;